

Trường tiếng Nhật Linguage

“Tìm việc tại Nhật Bản” --Nơi giấc mơ của bạn trở thành sự thật



リンゲージ日本語学校
Linguage Japanese Language School

5つの強み 5 điểm mạnh

リンゲージ日本語学校には、
あなたの日本留学を成功に導く5つの強みがあります。

Ở Trường Nhật ngữ Language,
5 điểm mạnh sau đây sẽ đưa bạn đến thành công trong việc du học Nhật Bản.

ビジネス日本語指導の 経験豊かな講師陣

日本企業で働いている外国人に対する日本語研修の経験豊富な講師がそろっています。

Đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm trong việc đào tạo tiếng Nhật thương mại

Có đội ngũ giảng viên nhiều kinh nghiệm trong việc dạy tiếng Nhật cho người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp Nhật Bản.

ビジネスのための 日本語力と心構えを養う カリキュラム

3つの柱「日本語・日本文化」「ビジネス日本語・コミュニケーション」「就職活動支援」を据えて、徹底指導します。

Chương trình giảng dạy năng lực Nhật ngữ thương mại và nuôi dưỡng ý chí sẵn sàng

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện triệt để 3 nội dung chính “Tiếng Nhật/ Văn hóa Nhật”, “Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp”, “Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm”.

就職実現へ向けた さまざまなサポート

自己分析、自己PR、面接練習などで段階的に力を蓄えていくのに加え、企業研究、企業見学などを重ねて、働きたい会社と巡り合うサポートをします。

Nhiều hỗ trợ nhằm tìm kiếm được việc làm

Ngoài việc hỗ trợ tự phân tích, tự thể hiện mình, luyện tập phỏng vấn, v.v... theo giai đoạn để nâng cao năng lực bản thân, chúng tôi còn hỗ trợ nghiên cứu doanh nghiệp, tham quan học tập tại doanh nghiệp, v.v... để các bạn có thể tìm ra được công ty mình muốn làm việc.

東京の中心地・新宿に 位置する新しい学校

新宿駅から歩いて3分。秋葉原、渋谷、東京駅... 乗り換えなしで電車ですぐ行けます。

Trường học mới tại Shinjuku - Vùng trung tâm của Tokyo

Đi bộ từ ga Shinjuku mất khoảng 3 phút. Các bạn có thể đến Akihabara, Shibuya, ga Tokyo... ngay tức thì bằng tàu điện mà không cần chuyển tàu.

一人一台ipad使用。 ICTを活用した 最先端授業スタイル

教室は一人一台ipad完備。ペーパーレスの環境でICTを駆使した授業を展開します。

Mỗi người sẽ sử dụng một ipad. Phong cách dạy học tiên tiến nhất với việc áp dụng ICT

Phòng học đã chuẩn bị sẵn sàng cho mỗi người một ipad. Triển khai phương pháp dạy học sử dụng tối đa ICT trong môi trường không sử dụng giấy tờ.



強み Điểm mạnh

1

ビジネスのための日本語力と 心構えを養うカリキュラム

リンゲージ・カリキュラムには、3つの太い柱があります。

Chương trình giảng dạy năng lực Tiếng Nhật thương mại và nuôi dưỡng ý chí sẵn sàng

Chương trình giảng dạy của Language có 3 nội dung chính.



① 日本語・日本文化理解

総合的な日本語力の習得と、日本文化や習慣の理解
(発音、文法習得、読解力養成、文章構成の理解、ケーススタディなど)

② ビジネス日本語・コミュニケーション

職場でのさまざまな場面を想定した実践練習
(敬語、スピーチ、プレゼンテーション、会議参加練習など)

③ 就職活動支援

日本企業の仕事を見つけるため、スタートからゴールまでサポート
(自己PR、履歴書作成、面接練習、企業研修、社会見学、インターンシップなど)



① Hiểu được tiếng Nhật / văn hóa Nhật

Tích lũy năng lực Nhật ngữ một cách tổng hợp và hiểu được tập quán cũng như văn hóa Nhật Bản
(Học phát âm, ngữ pháp, trau dồi khả năng đọc hiểu, lý giải cấu trúc câu, phương pháp học theo tình huống cụ thể, v.v...)

② Tiếng Nhật thương mại / Giao tiếp

Luyện tập thực tiễn với nhiều bối cảnh tại nơi làm việc
(Luyện tập thực tiễn cách nói kính ngữ, bài diễn thuyết, bài thuyết trình, tham gia các buổi họp, v.v...)

③ Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm

Hỗ trợ từ điểm bắt đầu cho đến khi tới đích trong hoạt động tìm kiếm việc làm tại doanh nghiệp Nhật Bản
(Tự thể hiện bản thân, tạo Bản sơ yếu lý lịch, luyện tập phỏng vấn, tu nghiệp tại doanh nghiệp, tham quan học tập ngoài xã hội, thực tập, v.v...)

強 み
Điểm mạnh

2

ビジネス日本語指導の 経験豊かな講師陣

Đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm trong
việc đào tạo tiếng Nhật thương mại



倉持素子

(くらもちもとこ)

教務主任

Motoko Kuramochi
(Chủ nhiệm)

明治大学卒。国立国語研究所日本語教育長期専門研修修了。
長きにわたって企業で働く外国人向けのビジネス日本語研修のみならず、
異文化理解、マナー研修など多方面にわたる人気講師として活躍中。

Tốt nghiệp Đại học Meiji. Hoàn thành nghiên cứu chuyên môn
dài hạn về việc đào tạo Nhật ngữ tại Viện nghiên cứu quốc
ngữ quốc lập.

Hoạt động trong suốt một thời gian dài với tư cách là giảng
viên nổi tiếng không chỉ đào tạo tiếng Nhật thương mại cho
người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp mà còn đào
tạo về nhiều phương diện khác như lý giải các nền văn hoá
khác nhau, các quy tắc ứng xử, v.v...



石井このみ

(いしいこのみ)

コーディネーター

Konomi Ishii
(Người điều phối)

早稲田大学大学院商学研究科MBA修了。
大手電機メーカー営業職出身。日本のものづくりを知る強みを生かし、
現場ですぐに役立つビジネス日本語を教えるエキスパート。

Hoàn thành MBA Khoa nghiên cứu thương mại tại Viện đào
tạo sau đại học của Đại học Waseda.
Xuất thân từ vị trí kinh doanh của một hãng sản xuất thiết bị
điện máy lớn. Hiểu rõ cách thức tạo ra sản phẩm của Nhật
Bản, chuyên gia có thể dạy bạn tiếng Nhật thực sự có ích tại
nơi làm việc.

*他にも多彩な業種での勤務経験豊かな講師陣があなたを待っています!

Ngoài ra, còn có đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm làm việc ở nhiều ngành nghề khác nhau đang chờ đợi bạn!

強み Điểm mạnh

3

就職実現へ向けた さまざまなサポート

Nhiều hỗ trợ nhằm tìm kiếm
được việc làm



◎「なりたい自分」を見つけるために、 いろいろな分析と実践を重ねます。

- ・自己分析と自己PRの方法
- ・履歴書作成のポイント
- ・面接実践練習
- ・企業研究の方法
- ・社会見学(企業、工場、施設など)

◎「働きたい場所」に巡り合うために、 心強いサポートがあります。

▶ 全研本社株式会社

リンゲージの運営会社。IT部門、語学研修部門などさまざまな部署があります。社内でのインターンシップが可能なのに加え、関連会社の一つに、理科系学生の就職支援に強い「サイシード」社があります。

▶ 株式会社オリジネーター(提携会社)

外国人専門人材紹介企業。日本における外国人の就職を支援する会社の草分け的存在。外国人留学生のための情報サイト「リユウカツ®」を運営し、約7,000名、75か国の外国人材のサポートをしています。多彩な企業とのパイプがあり、一人ひとり、就職へ向けてきめ細かい支援を提供してくれます。

◎Tiến hành nhiều hoạt động phân tích và hoạt động thực tiễn nhằm tìm ra “Điều bản thân muốn đạt được”.

- ・Phương pháp tự phân tích bản thân và tự thể hiện bản thân
- ・Các điểm lưu ý khi tạo Bản sơ yếu lý lịch
- ・Luyện tập phỏng vấn
- ・Phương pháp nghiên cứu doanh nghiệp
- ・Tham quan học tập ngoài xã hội
(doanh nghiệp, nhà máy, các cơ sở, v.v...)

◎Có hỗ trợ chặt chẽ để các bạn có thể tìm ra "Nơi mình mong muốn làm việc".

▶ Zenken Corporation

Đây là công ty điều hành Trường Nhật ngữ Language. Công ty có nhiều bộ phận như Bộ phận IT, Bộ phận đào tạo ngôn ngữ, v.v... Ngoài việc có thể thực tập trong công ty, công ty còn có một công ty thành viên là Sciseed Inc. - hoạt động mạnh trong công tác hỗ trợ tìm việc làm cho sinh viên ngành khoa học tự nhiên.

▶ Originator Co., Ltd. (Công ty liên kết)

Đây là công ty chuyên giới thiệu nhân sự người nước ngoài. Là một công ty tiên phong trong việc hỗ trợ tìm việc cho người nước ngoài tại Nhật Bản. Chúng tôi quản trị trang thông tin "RYUKATSU" dành cho du học sinh, và hỗ trợ khoảng 7000 nhân sự nước ngoài của 75 quốc gia. Là công ty có kết nối với các doanh nghiệp ở mọi lĩnh vực, hỗ trợ chi tiết tìm kiếm việc làm cho từng cá nhân.

強み
Điểm mạnh

4

一人一台ipad使用 ICTを活用した最先端授業スタイル

Mỗi người sẽ sử dụng một ipad.
Phong cách dạy học tiên tiến nhất áp dụng ICT



ICT (Information Communication Technologies) を取り入れた授業を通し、
仕事に必須のIT知識と技術が身につきます。

Thông qua các buổi học áp dụng ICT (Information Communication Technologies)
có thể tích lũy kiến thức IT và các kỹ thuật cần thiết cho công việc.

- ▶ 課題や試験はオンラインで実施
- ▶ いつもipadを使うことで、
日本語入力のタイピングもどんどん上達
- ▶ 通学や移動中にスマートフォンを使って
予習・復習することが可能
- ▶ 勉強の資料や役に立つ情報は
オンライン上のコミュニティーで共有
- ▶ 仲間と協力してプロジェクトワークを進めるときも、
オンラインでスムーズにやりとり
- ▶ Bài tập và bài kiểm tra được thực hiện trực tuyến.
- ▶ Việc sử dụng ipad cũng giúp khả năng gõ tiếng
Nhật dần tiến bộ.
- ▶ Có thể sử dụng điện thoại thông minh để chuẩn bị
bài trước, ôn lại bài trên đường tới trường cũng
như trong lúc di chuyển.
- ▶ Tài liệu, thông tin có ích cho việc học được cộng
đồng chia sẻ trên mạng internet.
- ▶ Trao đổi trực tuyến dễ dàng khi tiến hành các dự
án hợp tác với bạn bè.



強み
Điểm mạnh

5

東京の中心地・新宿に位置する 新しい学校

Trường mới thành lập ở Shinjuku
- Khu phố trung tâm của Tokyo



リンゲージ日本語学校は東京・新宿の新宿駅から3分。
新しいビルの11階です。

Trường tiếng Nhật Language cách ga Shinjuku 3 phút
đi bộ và toạ trên tầng 11 của một toà nhà mới xây.



- ▶ 教室、自習スペース、図書室など、すべて新しくきれいな施設です。
- ▶ 新宿駅から歩いて3分。
新宿はいろいろな会社の電車が止まり、日本の中でも特に大きく便利な駅です。
- ▶ 教室には大きな窓があり、新宿の高層ビルが見えます。
- ▶ 秋葉原、渋谷、東京駅...
乗り換えなしで電車ですぐ行けます。
- ▶ 学校の周りにはさまざまなオフィス、レストラン、デパートなどが並び、とてもにぎやかです。
- ▶ Toàn bộ cơ sở vật chất thiết bị của trung tâm bao gồm phòng học, góc tự học, thư viện...đều được xây mới, rất sạch và đẹp.
- ▶ Trung tâm cách ga Shinjuku 3 phút đi bộ. Ga Shinjuku là điểm dừng xe của nhiều công ty, ga Shinjuku cũng là ga rất lớn và tiện lợi ở Nhật Bản.
- ▶ Phòng học có cửa sổ lớn, có thể ngắm nhìn những toà nhà cao tầng ở Shinjuku.
- ▶ Các bạn có thể đến Akihabara, Shibuya, ga Tokyo... ngay tức thì bằng tàu điện mà không cần chuyển tàu.
- ▶ Xung quanh trường học rất sầm uất nhộn nhịp với nhiều văn phòng công ty,nhà hàng cũng như các trung tâm mua sắm....



リンゲージ日本語学校
Linguage Japanese Language School



住所

〒160-0023
東京都新宿区西新宿1-3-13
ゼンケンプラザⅡ 11階

Address

Zenken PlazaⅡ 11F
1-3-13, Nishi-Shinjuku,
Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

問い合わせ先

電話 03-5909-0421
ファックス 03-5323-6630

Contact

Phone +81-3-5909-0421
Fax +81-3-5323-6630

email info@linguage-japanese-school.com

URL <http://www.linguage-japanese-school.com/>



リンゲージ日本語学校
Linguage Japanese Language School



Yêu cầu đối với việc ứng tuyển

1 Khóa học Khóa học 1 năm / 1 năm 9 tháng / 1 năm 6 tháng / 1 năm 3 tháng

2 Thời gian ứng tuyển

Thời gian nhập học	Thời gian nhận hồ sơ	Số lượng học sinh tối đa
Kỳ tháng 4	Đến giữa tháng 10	80 học sinh
Kỳ tháng 7	Đến giữa tháng 2	
Kỳ tháng 10	Đến giữa tháng 5	
Kỳ tháng 1	Đến giữa tháng 8	

3 Tư cách xin lưu trú

- ☐ Học sinh đã hoặc chuẩn bị tốt nghiệp ở trình độ học vấn 16 năm trở lên. Ngoài ra, những học sinh được công nhận có trình độ học vấn tương tự với trình độ học vấn được nêu ở phía trên.
- ☐ Người có năng lực tiếng Nhật đạt trình độ nhất định (Ưu tiên đối với trình độ năng lực Nhật ngữ tương đương N4 trở lên)
- ☐ Có ý thức học tập.
- ☐ Có khả năng chi trả các chi phí trong thời gian học tập.

4 Phương thức tuyển sinh

- ☐ Tuyển sinh dựa trên nội dung hồ sơ đã nộp (Đơn xin nhập học/Sơ yếu lý lịch/Thư hỗ trợ tài chính), phỏng vấn thông qua sử dụng Skype, và kết quả bài kiểm tra trực tuyến.

5 Các khoản chi phí

I . Chi phí phải nộp trước khi nhập học
(Học phí 1 năm và các khoản phí khác)

Mục	Chi phí (đã bao gồm 10% thuế tiêu dùng)
Phí tuyển khảo	11,000 yên
Phí nhập học	22,000 yên
Học phí	726,000 yên
Phí giáo trình	15,400 yên
Phí sử dụng máy	11,000 yên
Phí duy trì thiết bị	44,000 yên
Phí hoạt động ngoại khóa	22,000 yên
Phí khám sức khỏe	6,600 yên
Tổng cộng	858,000 yên

II . Chi phí phải nộp vào năm thứ 2
(Học sinh kỳ tháng 10-Trong 1 năm 6 tháng)

Mục	Chi phí (đã bao gồm 10% thuế tiêu dùng)
Học phí	363,000 yên
Phí giáo trình	7,700 yên
Phí sử dụng máy	5,500 yên
Phí duy trì thiết bị	22,000 yên
Phí hoạt động ngoại khóa	11,000 yên
Tổng cộng	409,200 yên

6 Quy trình ứng tuyển và hồ sơ cần thiết

Trường chúng tôi sẽ hướng dẫn chi tiết cho các bạn trên trang Web của nhà trường.

- ☐ Trang hướng dẫn nhập học: <http://www.language-japanese-school.com/en/guide/>

7 Về việc chuyển khoản

Về việc thanh toán cho các trường dạy tiếng Nhật, các bạn hãy sử dụng dịch vụ thanh toán quốc tế "Flywire" dành cho các tổ chức giáo dục. Vì Flywire hỗ trợ tiền tệ của hơn 100 quốc gia, và có thể thanh toán thông qua việc chuyển khoản đến ngân hàng tại Nhật hoặc thẻ tín dụng nên dịch vụ này được sử dụng tại hơn 220 quốc gia của du học sinh trên thế giới. Vui lòng tạo tài khoản của Flywire từ một trang dành riêng cho các trường dạy tiếng Nhật, và tiến hành các thủ tục giúp chúng tôi.

※ Flywire hỗ trợ tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật .

- ☐ Trang chuyên dụng dành riêng cho các trường dạy tiếng Nhật :

<https://www.flywire.com/pay/language-japanese-school>





Giới thiệu khóa học 1

Khóa 1 năm	Trường hợp đã nhập học khóa 1 năm và đạt trình độ N3 (Sơ trung cấp)
------------	---

Sơ trung cấp (~ 3 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Trung cấp 1 (~ 6 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Trung cấp 2 (~ 9 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Thượng cấp (~ 1 năm)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm

Khóa 1 năm	Thời gian biểu trong ngày Sơ trung cấp
------------	---

Lịch trình		Nội dung giảng dạy
Thứ Hai	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Diễn thuyết · Trắc nghiệm
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Cơ sở của kính ngữ
	Giờ thứ 4	Phân tích bản thân
Thứ Ba	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Nghe hiểu
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Rèn luyện, luyện tập
	Giờ thứ 3	Luyện tập đàm thoại theo tình huống
	Giờ thứ 4	Những điều cơ bản khi thuyết trình
Thứ Tư	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Diễn thuyết · Trắc nghiệm
	Giờ thứ 2	Cấu thành văn chương hay còn gọi là cấu trúc câu · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Cơ sở của kính ngữ
	Giờ thứ 4	PR về bản thân
Thứ Năm	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Nghe hiểu
	Giờ thứ 2	Phát triển cấu trúc câu / Làm việc nhóm
	Giờ thứ 3	Phát triển luyện tập đàm thoại theo tình huống / Làm việc nhóm
	Giờ thứ 4	Những điều cơ bản khi thuyết trình
Thứ Sáu	Giờ đầu tiên	Hiểu văn hóa truyền thống
	Giờ thứ 2	Hiểu văn hóa truyền thống
	Giờ thứ 3	Cơ sở của kính ngữ
	Giờ thứ 4	Phương pháp nghiên cứu doanh nghiệp



Giới thiệu khóa học 2

Khóa học 1 năm
6 tháng

Trường hợp khi nhập học bạn đã học khóa 1 năm 6 tháng
và đạt trình độ N4 (tức là tương đương nửa sau sơ cấp)

Sơ cấp 2 (~ 3 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật		Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Sơ trung cấp (~ 6 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Trung cấp 1 (~ 9 tháng)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Trung cấp 2 (~ 1 năm)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Thượng cấp 1 (~ 3 tháng 1 năm)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm
Thượng cấp 2 (~ 6 tháng 1 năm)	Hiểu được tiếng Nhật/ văn hóa Nhật	Tiếng Nhật thương mại/ Giao tiếp	Hỗ trợ hoạt động tìm kiếm việc làm

Khóa học 1 năm
6 tháng

Thời gian biểu trong ngày
Sơ cấp 2

Lịch trình		Nội dung giảng dạy
Thứ Hai	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Diễn thuyết · Trắc nghiệm
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Rèn luyện, luyện tập
	Giờ thứ 4	Cấu thành văn chương hay còn gọi là cấu trúc câu · Hiểu, lý giải
Thứ Ba	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Nghe hiểu
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Rèn luyện, luyện tập
	Giờ thứ 4	Cấu thành văn chương hay còn gọi là cấu trúc câu · Rèn luyện, luyện tập
Thứ Tư	Giờ đầu tiên	Tham quan thực tế
	Giờ thứ 2	Tham quan thực tế
	Giờ thứ 3	Tham quan thực tế
	Giờ thứ 4	Nhìn lại chuyến đi tham quan thực tế
Thứ Năm	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Nghe hiểu
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Rèn luyện, luyện tập
	Giờ thứ 4	Phát triển việc luyện tập văn chương / Làm việc nhóm
Thứ Sáu	Giờ đầu tiên	Phát âm tiếng Nhật / Hán tự · Từ vựng / Diễn thuyết · Trắc nghiệm
	Giờ thứ 2	Ngữ pháp và cụm từ biểu đạt (tiếng Nhật dùng là Hyogen) · Hiểu, lý giải
	Giờ thứ 3	Hiểu văn hóa truyền thống
	Giờ thứ 4	Hiểu văn hóa truyền thống



Quy trình xin việc

Đầu tiên hãy bắt đầu các việc mà bản thân mình có thể !

1 Nâng cao khả năng tiếng Nhật

- Cố gắng đạt đến trình độ (N1-N2) của kỳ thi Năng lực Nhật ngữ!

2 Học tác phong kinh doanh của Nhật Bản

- Hãy học tình trạng kinh tế của Nhật bằng cách đọc báo, xem thời sự!

3 Thử suy nghĩ đến công việc mà mình muốn làm

4 Tìm kiếm các doanh nghiệp mong muốn. Tham gia các buổi thuyết trình, giải thích của doanh nghiệp

- [Buổi thuyết minh chung]...
Là buổi thuyết minh, giải thích với địa điểm là hội trường tổ chức sự kiện hay khách sạn cùng sự tham gia của nhiều công ty, xí nghiệp. Trong 1 ngày các bạn có thể nghe các câu chuyện từ nhiều công ty, có thể ứng tuyển ngay tại hội trường hoặc đăng ký tham gia cho buổi thuyết minh, lần sau.

5 Chọn lọc các ngành nghề, doanh nghiệp mà mình mong muốn làm

6 Thu thập thông tin

- Khi lựa chọn các công ty vì yếu tố "Vi nổi tiếng...", "Vi lương cao..." sẽ dễ nghỉ việc ngay với lý do không hợp. Vì vậy trước hết cần thu thập thật nhiều thông tin, và tìm ra công ty thật sự "tốt" cho mình.

7 Dự thi, phỏng vấn



8 Làm việc!

Sự giúp đỡ từ Trường Nhật ngữ Language

Phân tích bản thân • Giới thiệu về bản thân

Trung tâm sẽ giúp các bạn tìm ra công việc bạn muốn làm, công việc dành cho bạn, từ ngữ để thể hiện điểm mạnh, điểm yếu, tính cách cũng như giấc mơ tương lai của bản thân.

Hướng dẫn về quy trình tuyển dụng.

Nghiên cứu ngành nghề, doanh nghiệp

Tìm hiểu xem có các loại ngành nghề nào, doanh nghiệp và lĩnh vực kinh doanh như thế nào? Bản thân yêu thích công việc gì, nếu như không hiểu rõ thì có thể trao đổi với giáo viên và quyết định.

Đăng ký với các công ty có liên đới

[Sciseed] (Tập đoàn Zenken)

[Originator] (Doanh nghiệp giới thiệu việc làm cho người nước ngoài)

Nếu đăng ký, các bạn sẽ được trao đổi, thảo luận với chuyên gia hoặc tham gia các hội thảo.

Giới thiệu các khóa thực tập

Có thể học tập được tập quán của các doanh nghiệp Nhật bằng việc trải nghiệm môi trường làm việc Nhật trước khi làm việc thực tế.

Hướng dẫn phong cách tìm việc có thiện cảm

Hướng dẫn cách ứng xử, cách dùng từ ngữ và cách phục trang gọn gàng.

Hướng dẫn về tác phong

Việc rèn luyện tác phong trong kinh doanh như cách chào hỏi, cách sử dụng từ ngữ, giữ lời hứa, khái niệm về thời gian trở thành chìa khóa rất quan trọng.

Luyện tập phỏng vấn Hướng dẫn cách viết sơ yếu lý lịch

Trao đổi, tư vấn về việc làm

Luyện tập phỏng vấn vòng 2, phỏng vấn vòng cuối



LÀM THÊM

1 Du học sinh làm thêm như thế nào?

Phải xin được "Giấy chứng nhận cho phép đi làm thêm"!

Các điểm quan trọng



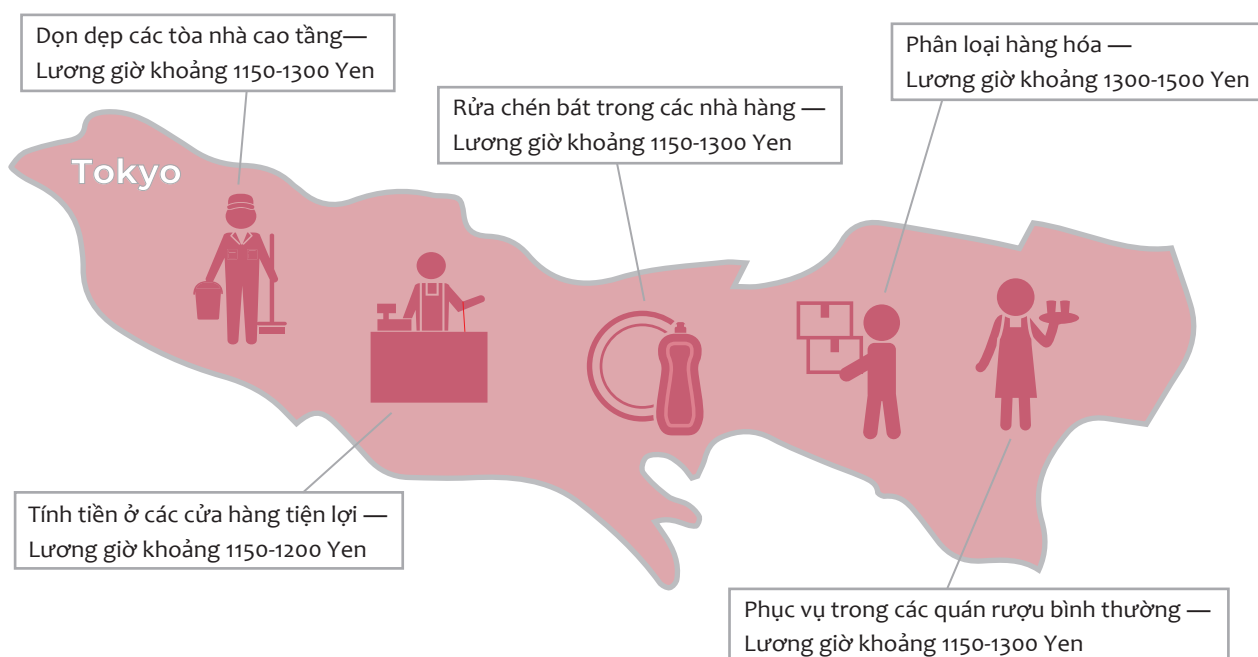
- ▶ Hơn nữa du học sinh được cho phép làm thêm 1 tuần 28 tiếng.
(Vào các kỳ nghỉ dài như là nghỉ hè thì 1 ngày được phép làm 8 tiếng.)
- ▶ Những công việc làm thêm bị cấm không được phép làm:
Các công việc liên quan đến dịch vụ như ngồi cùng và rót rượu cho khách trong các quán bar nhỏ (bên Nhật gọi là snack) hoặc ở các quầy rượu trong sàn nhảy.
Đối với các nơi như tiệm Pachinko, cửa hàng mại dâm (Majan ten), cửa hàng tình dục (sex shop) hoặc khách sạn tình nhân (love hotel), ...
※ Tuyệt đối không được làm thêm dù cho là công việc dọn dẹp, rửa chén bát hay phát tờ rơi.

2 Cách tìm kiếm việc làm thêm?

- 1 Tìm kiếm trên các tạp chí thông tin đăng tuyển việc làm thêm.
Các tạp chí đăng tuyển thông tin làm thêm miễn phí được đặt ở nhiều nơi trên toàn thành phố.
- 2 Tìm kiếm trên mạng Internet các trang tuyển dụng.
Gõ từ khóa như " Việc làm thêm Du học sinh Tokyo", sẽ có nhiều thông tin tuyển dụng nhân sự.
• ニホン de バイト (nihondebaito) : <https://nihondebaito.com/>
※ Hỗ trợ ngôn ngữ tiếng Anh. Trung Quốc. Việt Nam và Hàn Quốc
- 3 Nhận được sự tư vấn của bạn bè.
Những anh chị đi trước, những người đang sống ở Nhật sẽ giới thiệu cho các bạn.



3 Có những công việc làm thêm như thế nào?



- ▶ Trường Nhật ngữ Language gần ga Shinjuuku nơi có trên 150 cửa hàng tiện lợi, nhiều cửa hàng thức ăn nhanh và nhà hàng gần như không thể đếm hết.
- ▶ Mức lương làm thêm tối thiểu ở khu vực Tokyo là 1113 Yen/giờ (Tính đến tháng 6 năm 2024). So sánh với tỉnh có mức lương thấp nhất (893Yen/giờ) là cao hơn đến 220Yen!
Ví dụ: trường hợp công việc làm thêm có mức lương 1200 Yen/giờ
Trường hợp làm việc 1 tuần 20 tiếng thì lương 1 tháng : 96,000 yên 20 tiếng × 4 tuần × 1,200 yên



東京 Tokyo

Tokyo có dân số khoảng 13,6 triệu người, trong đó có 480.000 người nước ngoài cũng đang sinh sống tại đây. "Tokyo" này là nơi hội ngộ mọi người từ khắp nơi trên thế giới. Đây là thành phố hấp dẫn đầy ắp các trung tâm mua sắm, rạp chiếu phim, nhà hàng, bảo tàng..., và nhiều điều thú vị.



Tokyo phong phú số 1!

Mình xin giới thiệu về những điều được xếp hạng 1 ở Tokyo

- Mức lương việc làm bán thời gian Khoảng 1.100 Yên/giờ (trung bình)
- Tổng số lượng khách du lịch từ nước ngoài Tổng thể khoảng 48%/năm
- Số lượng tòa nhà chọc trời Khoảng 1.200 tòa nhà
- Số lượng tuyến tàu 62 tuyến

1

Giá cả ở Tokyo



Tại Tokyo, nơi quy hội nhiều sắc màu con người và sự vật, có rất nhiều thứ rẻ và tốt, món ăn ngon và số lượng các nhà hàng cũng nhiều nhất Nhật Bản.

▶ Vật giá của hàng hóa và món ăn chính...

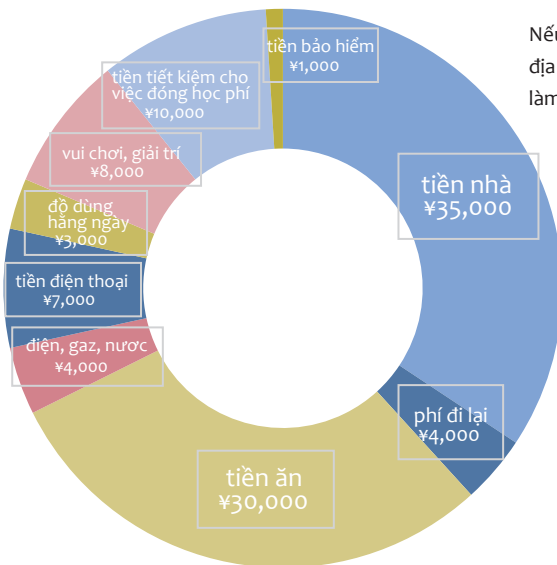
Gạo(5kg)	1,800 yên	Kẹo sô cô la	90 yên
Trứng(10 quả)	200 yên	Mì ramen(5 gói)	280 yên
Sữa bò(1,000ml)	190 yên	Coca cola(500ml)	90 yên
Bánh mì(6 ổ)	120 yên	Bia(350ml)	180 yên
Chuối	100 yên	Giấy vệ sinh(12cuộn)	280 yên
Hamburger	100 yên	Cơm thịt bò	350 yên
Mì Udon-Soba	300 yên	Bánh Gyoza(6 cái)	240 yên
Cơm cà ri	500 yên	Taxi(Lần đầu đi)	410 yên



Tiền tệ Nhật Bản là yên.
Các loại tiền giấy có từ 10,000 yên
5,000 yên/1,000 yên.
Các loại tiền xu có đồng 500 yên
100 yên/50 yên/10 yên/5 yên/1 yên.
Phương thức thanh toán phổ biến
là tiền mặt nhưng bạn cũng có thể
sử dụng thẻ IC hoặc thẻ tín dụng.

2

Sinh hoạt phí ở
Tokyo



Nếu so sánh phí sinh hoạt ở các thành phố lớn như là Tokyo với các địa phương khác thì có phần đắt hơn. Tuy nhiên, mức lương của việc làm bán thời gian... cũng được định mức cao.



designed by Freepik

3

Tiền thuê nhà ở
Tokyo



Hầu hết các du học sinh sống trong căn hộ được gọi là ký túc xá sinh viên hoặc nhà ở ghép. Với cả hai hình thức này, vì các bạn chia sẻ một phòng với một số người nên có thể ở với chi phí thuê nhà thấp hơn khi thuê nhà ở một mình.

- Ký túc xá
 - Có nhiều trường hợp các bạn được quản lý bởi các trường học và công ty chuyên môn, các sinh viên có cùng quốc tịch, cùng một trường sẽ được xếp vào cùng một lớp. Hầu hết các sinh viên sáu tháng sau khi nhập cảnh được sống trong ký túc xá dành cho sinh viên.
 - Tiền thuê nhà Trung bình 35.000 Yên/tháng
- Ở ghép
 - Các bạn có thể hình dung rất nhiều người có quốc tịch hoặc nghề nghiệp khác nhau hội ngộ và sinh sống, sinh hoạt cùng nhau. Người Nhật cũng sử dụng dịch vụ này nhiều. Ngoài ra còn có nơi mà khách du lịch có thể sử dụng, mọi người đang sinh sống với nhiều mục đích khác nhau.
 - Tiền thuê nhà Trung bình 50.000 Yên/tháng
- Căn hộ - Chung cư
 - Các bạn thuê phòng sau khi ký hợp đồng với công ty bất động sản tương tự như giao dịch với người Nhật. Các bạn cùng thuê phòng với bạn bè hợp nhãn, và có thể sống theo ý thích của mình nhưng vì phòng cho thuê không được trang bị nội thất và các thiết bị nên các bạn phải tự chuẩn bị tất cả. Hầu như các bạn cần phải có người bảo lãnh (công ty bảo lãnh) do thủ tục khá phức tạp.
 - Tiền thuê nhà Trung bình 80.000 Yên/tháng

※Tiền nhà này không bao gồm chi phí tiện ích và chi phí quản lý. Các chi phí đó phải được trả riêng.